TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **14**/2023/QĐST- DS	*Nha Trang, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 13 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 276/2022/TLST-DS ngày 30/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Thị M**

Địa chỉ: đường 2/4, phường V, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Võ Minh N**

Địa chỉ: phường P, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

* *Bị đơn:* Bà **Ngô Thị T**

Địa chỉ: Tổ 3, phường V, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Nội dung thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Minh N và bà Ngô Thị T thống nhất hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được hai bên ký kết tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Khánh Hòa, số 1450, quyển số CNTP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/6/2008, thửa đất số 2092, tờ bản đồ số 02, diện tích 185m^2 tại xã Vĩnh Ngọc, Tp. Nha Trang. Bị đơn bà Ngô Thị Trang thanh toán cho nguyên đơn bà Bùi Thị M toàn bộ số tiền nhận chuyển nhượng là 400.000.000đ *(bốn trăm triệu đồng)*.

2.2. Phương thức thanh toán như sau: Ngày 05/9/2023, bị đơn bà Ngô Thị T thanh toán cho nguyên đơn bà Bùi Thị M số tiền 400.000.000đ *(bốn trăm triệu đồng)*.

2.3. Về án phí: Bà Bùi Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí DSST là 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hà đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002083 ngày 30/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Bùi Thị M đã nộp đủ án phí.

Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số

tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không đợc vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** <u>Nơi nhận</u> :**
- VKSND Tp.Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nam Hoa